

# QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ NĂM 2019 VỀ TÁI HOÀ NHẬP CỘNG ĐỒNG VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT TIẾP TỤC HOÀN THIỆN

**CAO THỊ OANH \***

**Tóm tắt:** Quy định của pháp luật về tái hoà nhập cộng đồng là cơ sở pháp lý bắt buộc để triển khai hoạt động tái hoà nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù. Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hoà nhập cộng đồng đã có những quy định khá cụ thể, toàn diện về vấn đề này. Trên cơ sở làm rõ khái niệm và ý nghĩa của tái hoà nhập cộng đồng, bài viết phân tích quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 về vấn đề này và nêu các đề xuất tăng cường hiệu quả của tái hoà nhập cộng đồng gồm: tăng số lần và thời gian phạm nhân được gặp thân nhân, không sử dụng biện pháp giảm số lần thăm gặp đối với phạm nhân vi phạm kỉ luật...; quy định trách nhiệm của trại giam trong việc dạy cho phạm nhân những nghề phổ thông; quy định rõ trong luật khoản kinh phí tối thiểu mà người chấp hành xong hình phạt tù được nhận trên cơ sở tính đến chi phí tàu xe và chi phí ăn ở trong thời gian nhất định.

**Từ khoá:** Cộng đồng; luật thi hành án hình sự; tái hoà nhập cộng đồng

Nhận bài: 12/8/2020

Hoàn thành biên tập: 18/3/2021

Duyệt đăng: 18/3/2021

## PROVISIONS ON COMMUNITY REINTEGRATION THE 2019 LAW OF EXECUTION OF CRIMINAL JUDGMENTS AND SOME PROPOSALS FOR IMPROVEMENT

**Abstract:** Regulations on community reintegration are the legal basis for implementing community reintegration activities for those who have completed their imprisonment sentences. The Law on Execution of Criminal Judgments 2019 and Decree No. 49/2020/ND-CP dated 17 April, 2020 detailed the implementation of the Law on Execution of Criminal Judgments on community reintegration that its regulations are specific and comprehensive. However, on the basis of clarifying the concept and the meaning of reintegration, the article analyzes the provisions of the Law on Execution of Judgments 2019 on community reintegration. It also proposes some measures to improve the effectiveness of these regulations, including: increasing the number of times and the amount of time the offenders' family reunion; erasing the measure of reducing the number of visits to offenders who violate the discipline; stipulating the functions of the prisons in orienting general occupations; clearly stipulating the minimum amount of money that an offence who has completed his prison sentence, taking into account the cost of transportation and accommodation in a certain period.

**Keywords:** Community; law on execution of criminal judgments; community reintegration

Received: Aug 12<sup>th</sup>, 2020; Editing completed: Mar 18<sup>th</sup>, 2021; Accepted for publication: Mar 18<sup>th</sup>, 2021

---

\* Phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên cao cấp, Trường Đại học Luật Hà Nội

E-mail: oanhs@hlu.edu.vn

### **1. Khái quát về tái hoà nhập cộng đồng**

Tái hoà nhập cộng đồng là quá trình người phạm tội sau thời gian chấp hành hình phạt tù trở lại với cộng đồng và cuộc sống xã hội bình thường. Đây là quá trình phức tạp với nội hàm phong phú và biến động. Về mặt xã hội, tái hoà nhập cộng đồng là quá trình quay trở lại với xã hội, tham gia vào các quan hệ xã hội với tư cách là chủ thể của các quan hệ xã hội đó của người đã chấp hành xong hình phạt tù. Trong thời gian chấp hành án, phạm nhân bị cách li khỏi đời sống xã hội bình thường, không được tham gia vào nhiều quan hệ pháp luật với tư cách là chủ thể của các quan hệ đó.<sup>(1)</sup> Điều đó có thể dẫn đến những khó khăn chủ quan cũng như khách quan mà người tái hoà nhập cộng đồng gặp phải cả trong nhận thức, suy nghĩ và cách hành xử trong các quan hệ xã hội khi quay trở lại với cuộc sống xã hội hiện tại sau thời gian nhất định bị cách li. Như vậy, tái hoà nhập cộng đồng là quá trình hai chiều: một chiều là người tái hoà nhập hướng tới cộng đồng, hoà nhập với cộng đồng và chiều ngược lại sự tác động, chi phối của chính cộng đồng mà họ hướng tới đối với họ.<sup>(2)</sup> Quá trình tái hoà nhập cộng đồng có thể được phân chia thành hai giai đoạn cơ bản: Giai đoạn chuẩn bị tái hoà nhập của người đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam và giai đoạn người đã chấp hành xong hình phạt tái hoà nhập cộng đồng.

Liên quan đến giai đoạn thứ nhất, kinh nghiệm quốc tế cho thấy các chương trình hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng được thực hiện thường bao gồm: 1) chăm sóc sức khoẻ thể chất; 2) chăm sóc sức khoẻ tinh thần và hỗ trợ tâm lý; 3) điều trị lạm dụng các chất kích thích; 4) thay đổi hành vi và thái độ; 5) giáo dục và dạy nghề; 6) kinh nghiệm làm việc.<sup>(3)</sup> Đây là những hoạt động có ý nghĩa quan trọng nhằm thay đổi nhận thức, thói quen chứa đựng nguy cơ thực hiện xử sự trái pháp luật của người phạm tội, đồng thời trang bị cho họ kiến thức, kỹ năng và trang bị những điều kiện cần thiết để họ trở về với cuộc sống bình thường thuận lợi. Ở giai đoạn này, người đang chấp hành hình phạt tù được giáo dục về văn hoá, pháp luật, đạo đức, tư tưởng cũng như rèn luyện ý thức lao động đúng đắn, được chuẩn bị những kỹ năng nghề nghiệp nhất định phù hợp với trình độ, năng lực của họ trong phạm vi điều kiện thực tế của trại giam. Cũng trong giai đoạn này, các cơ quan nhà nước giữ vai trò chủ yếu nhằm chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho phạm nhân sau khi ra khỏi trại giam nhanh chóng tái hoà nhập cộng đồng, ví dụ như: tổ chức dạy nghề, dạy học văn hoá; giáo dục pháp luật; thực hiện việc xét giảm án và đặc xá đối với những người đã có tiến bộ trong quá trình cải tạo; tạo điều kiện để phạm nhân định kỳ gặp gỡ gia đình cũng như duy trì sự phối hợp giữa gia đình với cơ sở giam giữ để

(1). Học viện Khoa học xã hội, *Giáo trình Luật Thi hành án hình sự*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2013, tr. 200.

(2). Học viện Khoa học xã hội, sdd, tr. 200.

(3). United Nations Office on Drugs and Crime, *Handbook on restorative justice programmes*, Criminal justice handbook series, Vienna, United Nations, New York, 2006, p. 39.

gia đình thực sự là cầu nối phạm nhân với đời sống xã hội, là sự động viên, khuyến khích tinh thần, tình cảm hướng thiện của phạm nhân.

Giai đoạn thứ hai có thể được chia thành một số bước: tái hoà nhập gia đình, tái hoà nhập cộng đồng dân cư tại địa bàn mà người chấp hành xong hình phạt tù trở lại sinh sống và cuối cùng là bước khẳng định vị trí của người mãn hạn tù trong xã hội và ổn định đời sống.<sup>(4)</sup> Đây là giai đoạn người chấp hành xong hình phạt tù chính thức hoà nhập trở lại cộng đồng của mình, là giai đoạn kiểm nghiệm trực tiếp kết quả tái hoà nhập cộng đồng của người đó. Quá trình này người chấp hành xong hình phạt tù phải trực tiếp đối mặt với tất cả những nguy cơ, cám dỗ họ tái phạm tội. Do đó, người chấp hành xong hình phạt tù cần sự hỗ trợ của nhiều chủ thể trong xã hội. Việc can thiệp tái hoà nhập cộng đồng cần sự đóng góp của nhiều thành tố của hệ thống tư pháp hình sự trong sự phối hợp với các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, các cơ sở giáo dục, cộng đồng và gia đình người phạm tội nhằm thúc đẩy sự tái hoà nhập cộng đồng thành công của những cá nhân có nguy cơ phạm tội hoặc tái phạm tội.<sup>(5)</sup> Tái hoà nhập cộng đồng là công việc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với cá nhân người bị kết án cũng như đối với

toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tái hoà nhập cộng đồng hỗ trợ trực tiếp đối với người chấp hành xong bản án tù để họ có thể hoàn lương thuận lợi, không tái phạm tội trong tương lai. Đây là mục tiêu nhân văn cao cả mà xã hội hướng tới để chung tay đưa những người đã từng lầm lỡ về với cuộc sống bình thường. Mặt khác, tái hoà nhập cộng đồng cũng tạo ra thành quả lớn lao đối với toàn xã hội: người dân được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh. Những hậu quả nặng nề mà tội phạm gây ra cho xã hội là minh chứng cho thấy tái hoà nhập cộng đồng phải là công việc hiển nhiên mà xã hội cần thực hiện để phòng chống tội phạm.

Ý nghĩa đặc biệt quan trọng đó của tái hoà nhập cộng đồng chỉ có thể đạt được khi quy định của pháp luật tạo được cơ sở pháp lý vững chắc, phù hợp để thực hiện tái hoà nhập cộng đồng và đồng thời những quy định đó được chuyển tải đúng, đầy đủ và kịp thời vào cuộc sống. Bài viết tập trung vào nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý của tái hoà nhập cộng đồng.

## **2. Quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 về tái hoà nhập cộng đồng**

Nhận thức được tầm quan trọng của tái hoà nhập cộng đồng, Nhà nước ta chú ý quy định về vấn đề này ngay trong Luật Thi hành án hình sự (THAHS) năm 2010. Sau một thời gian áp dụng, nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn, Luật THAHS năm 2019 được ban hành theo hướng kế thừa tất cả những quy định phù hợp của Luật THAHS năm 2010 đồng thời bổ sung một số quy định quan trọng về tái hoà nhập cộng đồng.

(4). Dương Thanh Mai, *Tái hoà nhập cộng đồng của người mãn hạn tù - từ góc nhìn lập pháp*, <http://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=209113>, truy cập 25/7/2020.

(5). United Nations Office on Drugs and Crime, *tdld*, p. 5 - 6.

Trước hết, Luật THAHS năm 2019 có đầy đủ những quy định liên quan đến quá trình chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng cho người chấp hành án phạt tù như Luật THAHS năm 2010. Đây là các quy định liên quan đến chăm sóc y tế, cai nghiện ma túy, học tập, học nghề, học kỹ năng, tham gia hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo, tiếp cận thông tin, liên lạc với người thân và bạn bè, thiết lập quỹ hoà nhập cộng đồng, thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật, khiếu nại, tố cáo, xét đặc xá, bồi thường thiệt hại, tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, hưởng chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật. Những quy định này thể hiện sự kế thừa và phát triển từ những quy định tương ứng trong Luật THAHS năm 2010, chúng tạo cơ sở pháp lý cho việc loại trừ những thói quen xấu, rèn luyện tính kỷ luật, tăng cường sức khỏe, bổ sung kiến thức và kỹ năng làm việc cho phạm nhân đồng thời duy trì những mối liên hệ tốt để giúp phạm nhân tái hoà nhập vào môi trường cuộc sống sau khi được trả tự do.

Luật THAHS cũng có một số quy định khác liên quan đến việc bảo đảm sự phối hợp giữa các chủ thể tham gia hỗ trợ quá trình tái hoà nhập cộng đồng của người chấp hành xong hình phạt tù. Điều 44 Luật này quy định: trại giam, trại tạm giam, cơ quan THAHS công an cấp huyện phối hợp với gia đình phạm nhân, chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân quan tâm động viên phạm nhân tích cực học tập, lao động, rèn

luyện để được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước; hỗ trợ các hoạt động giáo dục, dạy nghề cho phạm nhân và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phạm nhân tái hoà nhập cộng đồng sau khi chấp hành xong hình phạt tù. Điều 46 về trả tự do cho phạm nhân quy định trách nhiệm của trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, cơ quan THAHS công an cấp tỉnh, cơ quan THAHS cấp quân khu thông báo cho cơ quan THAHS công an cấp huyện, uỷ ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức nơi người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú, làm việc 02 tháng trước khi phạm nhân hết thời hạn chấp hành án phạt tù về kết quả chấp hành án phạt tù, hình phạt bổ sung mà phạm nhân còn phải chấp hành và thông tin cần thiết khác có liên quan để xem xét, sắp xếp, tạo lập cuộc sống bình thường cho người đó. Trường hợp không xác định được nơi người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú thì trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, cơ quan THAHS công an cấp tỉnh, cơ quan THAHS cấp quân khu đề nghị với uỷ ban nhân dân cấp xã nơi phạm nhân chấp hành án hoặc cơ quan, tổ chức khác để tiếp nhận người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú. Đặc biệt, khoản 2 Điều này quy định: Vào ngày cuối cùng của thời hạn chấp hành án phạt tù, trại giam, trại tạm giam, cơ quan THAHS công an cấp tỉnh, cơ quan THAHS cấp quân khu hoàn chỉnh thủ tục theo quy định của pháp luật để trả tự do cho phạm nhân; cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù cho người đã chấp hành xong hình phạt tù, cấp khoản tiền từ quỹ hoà

nhập cộng đồng, cấp tiền tàu xe, tiền ăn trong thời gian đi đường trở về nơi cư trú hoặc nơi làm việc; trả lại đầy đủ giấy tờ, đồ vật, tiền, tài sản khác mà phạm nhân đã gửi tại nơi chấp hành án phạt tù quản lý.

Bên cạnh những quy định chung đó, Luật THAHS năm 2019 lần đầu tiên có một điều luật riêng biệt (Điều 45) quy định trực tiếp về tái hoà nhập cộng đồng. Quy định tại Điều 45 tập trung vào ba nội dung chính gồm: chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng và trách nhiệm chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng; kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện tái hoà nhập cộng đồng; khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tạo điều kiện, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện tái hoà nhập cộng đồng bằng các nhóm biện pháp cụ thể.

*Thứ nhất*, về chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng: Điều 45 Luật THAHS năm 2019 quy định: Trại giam, trại tạm giam, cơ quan THAHS công an cấp huyện có trách nhiệm tổ chức chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng trước khi phạm nhân chấp hành xong hình phạt tù, được đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện. Nội dung chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng bao gồm: tư vấn tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý; định hướng nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm; hỗ trợ một phần kinh phí từ quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam.

Việc Luật THAHS năm 2019 quy định trách nhiệm chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng thuộc về trại giam, trại tạm giam, cơ quan THAHS công an cấp huyện là phù hợp vì đây là các cơ quan trực tiếp tổ chức thi hành

án phạt tù, gắn bó trực tiếp với phạm nhân trong suốt thời gian họ chấp hành án. Ba nội dung chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng được quy định cũng là những nội dung cần thiết để chuẩn bị cho tái hoà nhập cộng đồng của người chấp hành xong hình phạt tù. Trong đó, hoạt động tư vấn tâm lý là công việc có ý nghĩa quan trọng đối với những người đã lỡ phạm tội và bị cách li khỏi xã hội trong khoảng thời gian nhất định, chuẩn bị quay về với cuộc sống bình thường. Thông thường những người này sẽ phải chịu những áp lực tâm lý, cần có sự hỗ trợ, động viên, khích lệ từ những người có kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Người chuẩn bị rời khỏi môi trường giáo dục tập trung cũng có thể thiếu hiểu biết về các thủ tục pháp lý liên quan đến bản thân cần được hỗ trợ. Bên cạnh đó, người chấp hành xong bản án tù chỉ có thể tái hoà nhập cộng đồng thành công nếu sau khi rời khỏi môi trường giam giữ họ có thể có cuộc sống bảo đảm, thông thường là bằng thu nhập hợp pháp. Trong điều kiện tìm kiếm công việc không dễ dàng như hiện nay, những người có lí lịch không tốt, thiếu kiến thức, kĩ năng để thực hiện loại công việc nhất định càng khó đạt được điều kiện này. Do đó, quy định nội dung định hướng nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm trong các hoạt động chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng cho người chấp hành án là thực sự cần thiết. Ngoài ra, kinh phí để hỗ trợ người chấp hành án tái hoà nhập cộng đồng cũng là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong giai đoạn chuẩn bị. Trong khi đó, quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam có phần đóng góp từ công sức lao động của bản thân mỗi phạm nhân. Vì vậy,

Điều 45 quy định nội dung thứ ba của việc chuẩn bị tái hoà nhập cộng đồng là việc hỗ trợ một phần kinh phí từ quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam.

*Thứ hai*, vấn đề kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện tái hoà nhập cộng đồng là một trong những vấn đề quan trọng để bảo đảm quá trình tái hoà nhập cộng đồng của phạm nhân chấp hành xong bản án thuận lợi. Để họ có thể sinh sống bình thường, lương thiện trong cộng đồng trong khi thông thường họ chưa có việc làm, chưa có thu nhập ngay khi rời khỏi môi trường giam giữ cần thiết phải có khoản kinh phí đủ để họ trang trải những chi phí cần thiết trong thời gian này. Điều 45 Luật THAHS năm 2019 quy định kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện tái hoà nhập cộng đồng bao gồm: 1) kinh phí do ngân sách nhà nước cấp; 2) quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam và các quỹ khác theo quy định của pháp luật; 3) nguồn đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác. Việc Điều luật này khẳng định trách nhiệm cấp kinh phí phục vụ tái hoà nhập cộng đồng của Nhà nước đồng thời ghi nhận các nguồn tiền hợp pháp khác đối với mục đích này là phù hợp.

*Thứ ba*, Điều 45 Luật THAHS quy định Nhà nước khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tạo điều kiện, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện tái hoà nhập cộng đồng bằng các biện pháp sau đây: 1) thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hoà nhập cộng đồng; 2) dạy nghề, giải quyết việc làm; 3) trợ giúp về tâm

lí và hỗ trợ các thủ tục pháp lí; 4) các biện pháp hỗ trợ khác. Quy định này vừa thể hiện thông điệp kêu gọi các chủ thể trong xã hội hỗ trợ người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện tái hoà nhập cộng đồng vừa là cơ sở pháp lí để các chủ thể thực hiện các biện pháp hỗ trợ.

Những quy định trên của Luật THAHS năm 2019 đã kế thừa đầy đủ những điểm tiến bộ đồng thời có những phát triển đáng ghi nhận trong quy định về tái hoà nhập cộng đồng. Những quy định này là cơ sở pháp lí quan trọng để tạo ra những chuyển biến tích cực trong thực tiễn tái hoà nhập cộng đồng ở nước ta.

Cụ thể hoá các quy định về tái hoà nhập cộng đồng trong Luật THAHS năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 quy định chi tiết thi hành Luật THAHS về tái hoà nhập cộng đồng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 49/2020/NĐ-CP) với những nội dung cơ bản như sau:

*Một là* về tư vấn tâm lí, hỗ trợ các thủ tục pháp lí cho phạm nhân, Điều 5 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định: Trong khoảng thời gian 02 tháng trước khi phạm nhân chấp hành xong hình phạt tù hoặc sau khi có kết quả thẩm định nhất trí đề nghị đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan có thẩm quyền, các cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức tư vấn tâm lí, hỗ trợ các thủ tục pháp lí cho phạm nhân nhằm cung cấp cho phạm nhân kiến thức, giúp họ định hướng và nâng cao khả năng tự giải quyết những khó khăn,

vướng mắc gặp phải trong quá trình tái hoà nhập cộng đồng. Nội dung tư vấn bao gồm: tư vấn tình cảm, hôn nhân, gia đình, sức khỏe; phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội; tư vấn xóa bỏ mặc cảm, tự ti; xây dựng ý chí, niềm tin, khả năng ứng phó, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tái hoà nhập cộng đồng; tư vấn về lao động, việc làm, sử dụng các ngành nghề đã được học, bảo hiểm xã hội và các vấn đề khác có liên quan. Phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù được hỗ trợ về các thủ tục pháp lý như: đăng ký cư trú; đăng ký hộ tịch; cấp căn cước công dân; vay vốn, đăng ký kinh doanh, ký kết hợp đồng lao động và các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật.

*Hai là* về định hướng nghề nghiệp, nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho phạm nhân, Điều 6 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định: Các cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá năng lực, nhu cầu, điều kiện, hoàn cảnh của từng phạm nhân để hướng dẫn họ lập kế hoạch tái hoà nhập cộng đồng cho bản thân; phối hợp với các trung tâm dịch vụ việc làm cung cấp thông tin thị trường lao động, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho phạm nhân. Căn cứ vào khả năng, nhu cầu của phạm nhân, thị trường lao động và điều kiện cụ thể, 03 tháng trước khi phạm nhân chấp hành xong hình phạt tù, các cơ sở giam giữ phạm nhân lập kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức đào tạo nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân. Phạm nhân

là người dưới 18 tuổi được ưu tiên đào tạo nghề, nâng cao tay nghề để có điều kiện thuận lợi tái hoà nhập cộng đồng. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức đào tạo nghề, nâng cao tay nghề, cấp chứng chỉ nghề cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù và liên hệ với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất giới thiệu, tạo việc làm cho họ.

*Ba là* về hỗ trợ kinh phí từ quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam cho phạm nhân khi tái hoà nhập cộng đồng, Điều 7 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định: Phạm nhân hết hạn chấp hành án phạt tù, được đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện trước khi trở về nơi cư trú được cấp hỗ trợ khoản tiền từ quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam. Căn cứ nguồn vốn của quỹ hoà nhập cộng đồng, giám thị trại giam quyết định mức tiền hỗ trợ phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của từng phạm nhân.

*Bốn là* về thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng, Điều 9 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về mục đích thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng; nội dung thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng và các hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng. Theo đó, thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng nhằm định hướng, khuyến khích cộng đồng xã hội tham gia giáo dục, giúp đỡ, xóa bỏ định kiến, kì thị, phân biệt đối xử đối với người chấp hành xong hình phạt tù; nâng cao nhận thức, ý

thức chấp hành pháp luật, phòng ngừa việc tái phạm tội, vi phạm pháp luật của người chấp hành xong hình phạt tù. Nội dung thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng gồm: chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù; quyền và nghĩa vụ của công dân, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành xong hình phạt tù được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật; biện pháp, kinh nghiệm tốt, mô hình, điển hình tiên tiến trong quản lý, giáo dục, giúp đỡ, đấu tranh xóa bỏ định kiến, kì thị, phân biệt đối xử đối với người chấp hành xong hình phạt tù; nhân tố tích cực tham gia thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng và những gương hoàn lương, tiến bộ tiêu biểu và các nội dung khác có liên quan đến việc bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù. Hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hoà nhập cộng đồng được điều luật này quy định khá đa dạng bằng cách liệt kê nhiều hình thức khác nhau đồng thời có quy định mở về các hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục khác.

*Năm là* về trợ giúp về tâm lý, hỗ trợ các thủ tục pháp lý. Đây là công việc quan trọng nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù xây dựng niềm tin, nghị lực, ý chí phấn đấu tái hòa nhập cộng đồng và phòng tránh các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật. Điều 10 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định cụ thể về nội dung và các hình thức trợ giúp về tâm lý đối với người chấp hành xong hình phạt tù đồng thời

quy định rõ quyền của người chấp hành xong hình phạt tù là được hỗ trợ, hướng dẫn các thủ tục pháp lý cần thiết khi là người tham gia tố tụng hình sự; là đương sự tham gia tố tụng dân sự, hành chính; khi thực hiện các giao kết hợp đồng dân sự; làm thủ tục đề nghị toà án ra quyết định xóa án tích, đề nghị cấp phiếu lí lịch tư pháp và thực hiện các thủ tục hành chính khác theo quy định của pháp luật.

*Sáu là* về đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù, Điều 11 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ trong đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù. Theo đó, người chấp hành xong hình phạt tù tham gia đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, dưới 03 tháng được miễn, giảm học phí, hưởng chính sách nội trú, được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn và tiền đi lại nếu thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp người chấp hành xong hình phạt tù không thuộc đối tượng hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định của pháp luật, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp cho các đối tượng này. Người chấp hành xong hình phạt tù được vay vốn đào tạo nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; được vay vốn tạo việc làm từ quỹ quốc gia về việc làm, được ưu tiên đăng kí tham gia chính sách việc làm công theo quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ tạo việc làm

và quỹ quốc gia về việc làm. Căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, sở lao động - thương binh và xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu uỷ ban nhân dân cấp tỉnh sử dụng các nguồn tín dụng khác để hỗ trợ cho vay ưu đãi đối với người chấp hành xong hình phạt tù để phát triển sản xuất, tạo việc làm. Người chấp hành xong hình phạt tù dưới 18 tuổi được ưu tiên đào tạo nghề và hỗ trợ vay vốn để tạo việc làm; trẻ em chấp hành xong hình phạt tù được thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ phù hợp theo quy định của pháp luật. Căn cứ nhu cầu của người chấp hành xong hình phạt tù và thực tiễn thị trường lao động, Trung tâm dịch vụ việc làm tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho người chấp hành xong hình phạt tù; theo dõi, báo cáo tình trạng việc làm của người chấp hành xong hình phạt tù do trung tâm giới thiệu với cơ quan quản lý nhà nước về dịch vụ việc làm.

Ngoài ra, Điều 12 Nghị định này cũng quy định các biện pháp hỗ trợ khác đối với người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng gồm: được chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tiếp nhận, giáo dục, giúp đỡ để tái hoà nhập cộng đồng và phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật; Nhà nước khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các thủ tục pháp lý, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, giúp đỡ những người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; khuyến khích việc tiếp nhận người chấp

hành xong hình phạt tù vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù được ưu tiên thuê nhà, cơ sở hạ tầng của Nhà nước; được hưởng các chế độ miễn, giảm thuế theo quy định của các luật thuế có liên quan và văn bản hướng dẫn thi hành; uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố căn cứ vào thẩm quyền quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khả năng quỹ đất ở địa phương và các nguồn tài nguyên khác để giúp các tổ chức, cá nhân trong hoạt động dạy nghề, tạo việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù.

Với những quy định này, có thể khẳng định rằng Nghị định số 49/2020/NĐ-CP đã chuyển tải cụ thể, rõ ràng và đầy đủ các nội dung về tái hoà nhập cộng đồng mà Luật Thi hành án hình sự quy định.

Như vậy, tái hoà nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù đã được đặc biệt chú ý trong Luật THAHS năm 2019 và Nghị định hướng dẫn thi hành quy định về tái hoà nhập cộng đồng. Nhìn chung, quy định trong hai văn bản này đã bao quát những vấn đề liên quan để bảo đảm hiệu quả của tái hoà nhập cộng đồng. Tuy nhiên, xuất phát từ tầm quan trọng cũng như tính phức tạp của tái hoà nhập cộng đồng, pháp luật Việt Nam cần nỗ lực để những quy định này được triển khai đầy đủ với đúng tinh thần của chúng trong thực tiễn, đồng thời tiếp tục nghiên cứu kinh nghiệm của các nước và tổng kết thực tiễn để không ngừng hoàn thiện các quy định này.

### **3. Một số đề xuất tăng cường hiệu quả tái hoà nhập cộng đồng**

Những quy định trên đây là cơ sở pháp lý quan trọng để triển khai có hiệu quả tái hoà nhập cộng đồng đối với người chấp hành hình phạt tù. Tuy nhiên, để những quy định này có thể thực sự đi vào cuộc sống và tái hoà nhập cộng đồng thực sự có hiệu quả thì cần thực hiện một cách đồng bộ cả hệ thống giải pháp liên quan. Trong đó, kết quả nghiên cứu ở mục 1 cho thấy sự hỗ trợ của Nhà nước và xã hội để người chấp hành hình phạt tù duy trì tốt được mối liên hệ với cộng đồng (mà quan trọng nhất là gia đình, bạn bè) và có thể có việc làm để có thu nhập ổn định sau khi được trả tự do là hai yếu tố đặc biệt cần thiết để giúp họ tái hoà nhập cộng đồng thành công. Do đó, cần có giải pháp tăng cường hai yếu tố này mà trước hết là củng cố cơ sở pháp lý để bảo đảm thực hiện trong thực tiễn.

Liên quan đến yếu tố thứ nhất (giúp người chấp hành hình phạt tù duy trì tốt được mối liên hệ với cộng đồng), ở Việt Nam hiện nay cũng như nhiều quốc gia trên thế giới đều có quy định để gia đình, người thân của người chấp hành hình phạt tù được thăm gặp, tiếp tế, liên lạc qua thư, điện thoại. Tuy nhiên, quy định thăm gặp phạm nhân hiện nay còn quá chặt chẽ, chưa thực sự tạo thuận lợi cho việc duy trì mối liên hệ giữa phạm nhân với gia đình. Theo quy định tại Điều 52 Luật THAHS năm 2019, phạm nhân được gặp thân nhân 01 lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 01 giờ. Căn cứ kết quả xếp loại chấp hành án, yêu cầu giáo dục

cải tạo, thành tích lao động, học tập của phạm nhân, giám thị trại giam, giám thị trại tạm giam, thủ trưởng cơ quan THAHS công an cấp huyện quyết định kéo dài thời gian gặp thân nhân nhưng không quá 03 giờ hoặc được gặp vợ, chồng ở phòng riêng không quá 24 giờ. Phạm nhân được khen thưởng hoặc lập công thì được gặp thân nhân thêm 01 lần trong 01 tháng. Phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân thì 02 tháng được gặp thân nhân 01 lần, mỗi lần không quá 01 giờ. Tham khảo kinh nghiệm của Singapore cho thấy chính quyền Singapore áp dụng chính sách hướng thiện cho phạm nhân bằng việc tạo điều kiện cho họ tái hoà nhập cộng đồng. Theo đó, ngay trong quá trình chấp hành hình phạt tù, tù nhân được tạo mọi điều kiện để giao tiếp với cộng đồng, được duy trì mối liên lạc với cộng đồng.<sup>(6)</sup> Dịch vụ nhà tù ở Singapore đã sử dụng hệ thống kết nối qua điện thoại và video cho phép thành viên gia đình có thể nhìn thấy và nói chuyện với người thân bị giam giữ và do đó họ không phải đi cả chặng đường dài để đến nhà tù. Cũng dựa trên xử sự tốt và nguy cơ tái phạm tội thấp, phạm nhân có thể chấp hành phần cuối của bản án tù tại nhà mình. Những tiện ích này hỗ trợ tái hoà nhập của người phạm tội vào môi trường gia đình và cộng đồng.<sup>(7)</sup> Đặc biệt, đối với phạm nhân chưa thành niên, việc duy trì và

---

(6). Trung tâm Đào tạo tù xa, Đại học Huế, *Giáo trình Luật Thi hành án hình sự Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, 2006, tr. 265.

(7). United Nations Office on Drugs and Crime, tldd, p. 54.

cải thiện khả năng trợ giúp của cha mẹ và những người thân khác có vai trò làm gương đối với các em, có thể giúp cải thiện triển vọng tái hoà nhập cộng đồng của các em.<sup>(8)</sup> Do đó, các cơ sở giáo dục tập trung ở nhiều quốc gia khuyến khích việc thăm nom thường xuyên của gia đình. Nhiều quốc gia cho phép các cuộc thăm nom dài ngày của gia đình phạm nhân chưa thành niên bằng cách bố trí các căn hộ ngay trong phạm vi cơ sở tập trung để phạm nhân có thể sống với các thành viên gia đình mình trong hai hoặc ba ngày.<sup>(9)</sup> Vận dụng các kinh nghiệm này, trong thời gian tới, pháp luật tổ tụng hình sự nên cân nhắc để tăng số lần và thời gian thăm gặp phạm nhân, mức hợp lí áp dụng nên là phạm nhân được gặp thân nhân 02 lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 01 giờ; không sử dụng biện pháp giảm số lần thăm gặp đối với phạm nhân vi phạm kỉ luật vì sự liên hệ với gia đình chính là một yếu tố tích cực giúp phạm nhân tiến bộ. Bên cạnh đó, nên nghiên cứu lắp đặt hệ thống thiết bị để người nhà phạm nhân có thể nói chuyện và tương tác hình ảnh với phạm nhân mà không cần phải trực tiếp đến trại giam. Hình thức này hỗ trợ trực tiếp được cho việc duy trì mối liên hệ giữa phạm nhân với gia đình và không tạo ra nhiều nguy cơ về an ninh cho trại giam.

---

(8). Unicef và Trường Đại học Luật Hà Nội, *Tài liệu tập huấn tư pháp người chưa thành niên*, Hà Nội, 2015, tr. 152.

(9). Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Tư pháp đối với người chưa thành niên*, Nxb. Tư pháp, 2020, tr. 291.

Liên quan đến yếu tố thứ hai (dạy nghề cho phạm nhân), kinh nghiệm quốc tế cho thấy nhiều quốc gia trên thế giới chú trọng đến việc dạy nghề cho phạm nhân vì các quốc gia đều xác định có nghề nghiệp để có thu nhập hợp pháp là cơ sở quan trọng để người chấp hành xong hình phạt tù tránh khỏi nhiều nguy cơ phạm tội. Do đó, việc dạy những nghề thiết thực đối với phạm nhân là điều đặc biệt cần thiết. Áo và các nước cộng đồng châu Âu đã áp dụng các chương trình giáo dục trực tuyến để chuẩn bị cho phạm nhân cuộc sống mới sau khi ra tù gồm dạy kiến thức về ngôn ngữ, toán, quản lí kho hàng, công việc về kim loại, công việc về gỗ và các kĩ năng nghề nghiệp khác. Ở Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất, Bộ Tư lệnh Cảnh sát và Bộ Giáo dục Đại học phối hợp thực hiện một chương trình đào tạo nghề hỗn hợp cho phạm nhân, có tính đến cả tiểu sử của phạm nhân và nhu cầu của thị trường lao động địa phương. Mục đích của chương trình này là đào tạo những nghề theo nhu cầu của thị trường lao động nhằm cung cấp những hoạt động có chủ đích và hữu ích cho phạm nhân nhằm giúp phạm nhân tìm được việc làm sau khi được trả tự do, giảm tỉ lệ tái phạm và tỉ lệ người thất nghiệp. Việc tuyển dụng đòi hỏi có sự đánh giá về kỉ luật của phạm nhân, sự cam kết, độ tuổi, trình độ, kĩ năng của cá nhân và hồ sơ hình sự.<sup>(10)</sup>

Luật THAHS năm 2019 cũng như Nghị định số 49/2020/NĐ-CP quy định về việc dạy nghề cho phạm nhân. Tuy nhiên, Điều

---

(10). United Nations Office on Drugs and Crime, tldd, p. 50 - 51.

72 Luật THAHS năm 2019 chỉ quy định trách nhiệm dạy nghề của trại giam đối với phạm nhân là người dưới 18 tuổi. Đối với phạm nhân từ đủ 18 tuổi trở lên, Điều 45 Luật THAHS năm 2019 chỉ quy định về định hướng nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm. Để phạm nhân không có nghề nghiệp tái hoà nhập thành công, cần quy định trách nhiệm dạy nghề của trại giam đối với tất cả các phạm nhân này. Những nghề họ được học chỉ cần là những nghề phổ thông, không cần nhiều thời gian và kinh phí nhưng nên là những nghề mà thị trường việc làm tại địa phương cần đến, có nghĩa là phạm nhân sau khi được trả tự do có khả năng cao tìm được việc làm để nuôi sống bản thân và hỗ trợ gia đình.

Bên cạnh đó, nghiên cứu quy định về hỗ trợ kinh phí từ quỹ hoà nhập cộng đồng của trại giam cho phạm nhân khi tái hoà nhập cộng đồng trên đây cho thấy, Điều luật mới chỉ dừng lại ở việc xác định các nguồn tiền chứ chưa lượng hoá để bảo đảm số tiền từ được cấp cơ bản đủ để người chấp hành xong hình tù trang trải những nhu cầu thiết yếu trong thời gian tối thiểu cần thiết trước khi có thu nhập hợp pháp. Để người chấp hành xong hình phạt tù có điều kiện tái hoà nhập cộng đồng thuận lợi, Nhà nước cần quy định rõ trong luật khoản kinh phí tối thiểu mà họ được nhận trên cơ sở tính đến chi phí tàu xe và chi phí ăn ở trong thời gian nhất định (ngoài chi phí tàu xe theo giá thị trường, ít nhất bảo đảm chi phí ăn ở tối thiểu trong thời gian 01 tháng). Mức kinh phí này có thể được xác định khác nhau đối với các nhóm phạm nhân có điều kiện kinh tế khác nhau.

#### **4. Kết luận**

Tái hoà nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù là quá trình khó khăn, phức tạp và lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực của bản thân người chấp hành hình phạt tù và sự tham gia tích cực của tất cả các chủ thể liên quan mà trước hết là vai trò của Nhà nước trong việc ban hành hệ thống quy định hoàn thiện tạo cơ sở pháp lý vững chắc để hoạt động này đạt hiệu quả. Trước mắt, trong điều kiện kinh tế của Việt Nam, việc bổ sung các nội dung quy định như bài viết đề xuất trên đây sẽ tạo thêm gánh nặng cho ngân sách. Tuy nhiên, với mục tiêu hỗ trợ người chấp hành xong hình phạt tù hoàn lương và xây dựng môi trường sống an toàn cho mọi người, sự đầu tư này là thực sự cần thiết./.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Học viện Khoa học xã hội, *Giáo trình Luật Thi hành án hình sự*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2013.
2. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Tư pháp đối với người chưa thành niên*, Nxb. Tư pháp, 2020.
3. United Nations Office on Drugs and Crime, *Handbook on restorative justice programmes*, Criminal justice handbook series, Vienna, United Nations, New York, 2006.
4. Unicef và Trường Đại học Luật Hà Nội, *Tài liệu tập huấn tư pháp người chưa thành niên*, Hà Nội, 2015.
5. Trung tâm Đào tạo từ xa, Đại học Huế, *Giáo trình Luật Thi hành án hình sự Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, 2006, tr. 265.